

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Số: **4171** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Dương, ngày **09** tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2375/TTr-SGTVT-P1 ngày 31 tháng 10 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hải Dương.

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành: Chi tiết có Phụ lục I đính kèm. Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 2084a/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính, được sửa đổi lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ: Chi tiết có Phụ lục II đính kèm bãi bỏ 02 thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm công khai, thực hiện thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm cập nhật công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và chuyên trang cải cách thủ tục hành chính của UBND tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *LDH*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KSTTHC (5b)



Lương Văn Cầu

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Kèm theo Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Giao thông vận tải (Số 79, đường Bạch Đằng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng) - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Giao thông vận tải (Số 79, đường Bạch Đằng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HẢI DƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I	LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA (Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Hải Dương)		
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ trong phạm vi địa phương.	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ trong phạm vi địa phương.	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.